

Bản án số: 146/ 2018/HS-ST
Ngày: 09/05/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đẩu, bà Phan Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bình - Thư ký Tòa án TP Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Báu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 05 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 04 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 04 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Thị Hồng H** - sinh năm 1974

Nơi cư trú: Khối 3, phường Q, thành phố V, tỉnh N;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Minh Đ và bà Nguyễn Thị P; Chồng: Lê Quang D (đã ly hôn), Con: có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: - Ngày 22/02/2011 Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ra trại ngày 30/08/2015.

- Ngày 30/10/2015 Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ra trại ngày 26/10/2017. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phùng Minh K** - sinh năm 1989

Nơi cư trú: Khối 9, phường N, thị xã C, tỉnh N

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Ngọc D và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: - Năm 2011 Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ra trại ngày 03/03/2014.

- Ngày 29/07/2015 Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt

33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ra trại ngày 04/06/2017. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1968

Trú tại: Khối 9 - phường N - thị xã C - tỉnh Nghệ An - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 09/01/2018, Dương Thị Hồng H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một nam thanh niên tên T (H không biết lai lịch, địa chỉ) gọi đến số điện thoại của Huệ là 01654434656 hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. H đồng ý và hẹn T giao dịch tại khách sạn A, thuộc phường H, thành phố V. Sau đó H điện thoại cho Phùng Minh K theo số điện thoại của K là 0983270110 nói với K có người tên T mua 1.000.000 đồng ma túy đá và đưa đến gần khách sạn A để đưa cho H bán thì K đồng ý. Thống nhất xong, H đi xe máy biển số 37B2-60765 đến khách sạn A gặp T và lấy trước của T số tiền 1.000.000 đồng và hẹn đưa ma túy sau. Sau đó H đi đến điểm hẹn gặp K lấy 01 gói ma túy đá và 01 chiếc điện thoại di động rồi quay lại khách sạn A để giao ma túy cho T. Khi H đang đứng chờ T thì bị công an phường H, thành phố V phát hiện bắt quả tang. Công an thu giữ của H 01 gói potylen màu trắng bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng, 01 điện thoại di động sam sung, số thuê bao 01654434656, 01 điện thoại di động Nokia 1110i, số thuê bao 0983270110, 01 chiếc xe máy biển số 37B2-60765 và số tiền 1.000.000 đồng do bán ma túy cho T mà có. Cùng lúc đó một tổ công tác khác của công an phường H, thành phố V bắt giữ Phùng Minh K, thu giữ tại K 01 xe máy nhãn hiệu Novo biển số 37S1-03113, 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại Nokia 1280 và số tiền 1.500.000 đồng. Tại cơ quan điều tra Công an TP V, Phùng Minh K khai nhận gói ma túy đá K đưa cho H bán cho nam thanh niên tên T là do K mua của người phụ nữ tên H (K không biết lai lịch, địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 187/KL-PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Chất kết tinh màu trắng thu giữ của Dương Thị Hồng Huệ gửi đến giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine), có khối lượng 0,730 gam.

Cáo trạng số 170/VKS –HS ngày 19/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Dương Thị Hồng H và Phùng Minh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm q khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS xử phạt các bị cáo Dương Thị Hồng H và Phùng Minh K mỗi bị cáo từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù. Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo. Về tang vật: Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,730 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine) thu giữ của các bị cáo. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc

điện thoại di động sam sung, số thuê bao 01654434656, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển số 37B2 - 607.65 thu giữ của Dương Thị Hồng H và 01 chiếc điện thoại Nokia 1110i, số thuê bao 0983270110 thu giữ của Phùng Minh K là phương tiện phạm tội và số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng do bán ma túy mà có. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Novo, biển số 37S1- 03113, 01 chiếc điện thoại Iphone 6, 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 và số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Phùng Minh K quá trình điều tra đã xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị T (mẹ của Phùng Minh K), bà T không biết K sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi bán ma túy, các tài sản khác không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho chủ sở hữu nên miễn xét. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có tại hồ sơ trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến Viện kiểm sát và các bị cáo...

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 09/01/2018 tại khu vực trước khách sạn A thuộc khối 7, phường H, thành phố V các bị cáo Dương Thị Hồng H và Phùng Minh K có hành vi cất giữ 0,730 gam ma túy tổng hợp (methamphetamine) nhằm mục đích bán cho nam thanh niên tên T nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Dương Thị Hồng H và Phùng Minh K đều khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua 0,730 gam ma túy ma túy tổng hợp (Methamphetamine) về bán lại cho người khác nhằm mục đích hưởng lợi mà các bị cáo Dương Thị Hồng H và Phùng Minh K thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 BLHS.

Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn, xét vai trò và mức độ tham gia của các bị cáo trong vụ án này thấy rằng Dương Thị Hồng H là người khởi xướng, Phùng Minh K là người cung cấp ma túy cho H bán nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau. Hành vi phạm tội của các

bị cáo là tảo bạo, liều lĩnh và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng, vi phạm các quy định của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Bản thân các bị cáo đã bị Tòa án các địa phương xét xử nhiều lần, đã có thời gian cải tạo, giáo dục tại trại giam nhưng không biết lấy đó làm bài học răn mình mà nay do hám lợi bất chính, ý thức chấp hành pháp luật kém nên các bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội và phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần phải xử lý nghiêm, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên HĐXX xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, gia đình các bị cáo có công với cách mạng nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 BLHS ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy các bị cáo đều không có việc làm ổn định, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

[3] Về vật chứng gồm: 0,730 gam ma túy tổng hợp (methamphetamine) được xác định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động Sam sung, số thuê bao 01654434656 thu giữ của Dương Thị Hồng H và chiếc điện thoại di động Nokia 1110i, số thuê bao 0983270110 thu giữ của Phùng Minh K các bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc để bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 37B2 - 60765 Dương Thị Hồng H sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H khai chiếc xe đó là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị P (mẹ của bị cáo H) nên yêu cầu được trả lại cho bà P nhưng HĐXX xét thấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Dương Thị Hồng H, không có giấy tờ gì chứng minh chiếc xe trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Phúc nên không có căn cứ để trả lại xe cho bà Phúc mà cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra trong quá trình bắt giữ Phùng Minh K, cơ quan công an có thu giữ tại bị cáo K một số tài sản gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Novo, biển số 37S1 - 03113, 01 điện thoại di động Iphone 6, 01 điện thoại di động Nokia 1280 và số tiền 1.500.000 đồng. Toàn bộ số tài sản trên được xác định thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị T (mẹ của bị cáo K), việc K sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi mua, bán ma túy bà T không biết, số tài sản còn lại không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên cơ quan điều tra Công an thành phố V đã trả lại cho chủ sở hữu, bà T đã nhận lại số tài sản trên và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Trong vụ án này theo lời khai của Phùng Minh K và Dương Thị Hồng H còn có người phụ nữ tên H đã bán gói ma túy cho K và người thanh niên tên T là người mua gói ma túy của H nhưng H và K đều không biết được lai lịch, địa chỉ của những người nói trên nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[4] Về án phí: Buộc các bị cáo Dương Thị Hồng H và Phùng Minh K phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Thị Hồng H, Phùng Minh K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm q khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS xử phạt Dương Thị Hồng H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 09/01/2018.

Áp dụng điểm q khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS xử phạt Phùng Minh K 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 09/01/2018.

- Về tang vật: - Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, các điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,730 gam ma túy tổng hợp (methamphetamine) thu giữ của Dương Thị Hồng H, Phùng Minh K đã được niêm phong trong một bì thư. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động Sam sung, số thuê bao 01654434656, 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 37B2 - 60765 thu giữ của Dương Thị Hồng H và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i, số thuê bao 0983270110 thu giữ của Phùng Minh K hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK875 ngày 07/05/2018.

- Về án phí: - Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Dương Thị Hồng H, Phùng Minh K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/05/2018) các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận

- VKSND TP Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an TP Vinh
- Chi cục thi hành án dân sự TP Vinh
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu HS

Nguyễn Khánh Toàn

